

Số: /BC-UBND

Sính Phình, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trên địa bàn xã Sính Phình

Thực hiện Công văn số 5670/UBND-NC ngày 02/7/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân xã Sính Phình báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trên địa bàn xã Sính Phình cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sính Phình đã tổ chức quán triệt, triển khai nhiệm vụ sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách đến các cơ quan, đơn vị, các thôn và đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn xã.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện bám sát yêu cầu của cấp trên và điều kiện thực tế của địa phương. Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Quyết định số 329-QĐ/ĐU ngày 10/6/2026 về thành lập Ban Chỉ đạo và các Tổ lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung; các Tổ lấy ý kiến Nhân dân trực tiếp tuyên truyền, nắm tình hình Nhân dân, phối hợp với các thôn tổ chức hội nghị lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến theo quy định.

UBND xã đã ban hành, tham mưu ban hành các văn bản, hồ sơ trọng tâm để triển khai thực hiện, gồm: Phương án số 04/PA-UBND ngày 04/6/2026 về sắp xếp, tổ chức lại thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn; Quyết định số 329-QĐ/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 15/6/2026 về triển khai tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 21/6/2026 về tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân; Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 22/6/2026 về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã. Tổng số văn bản, hồ sơ trọng tâm đã ban hành, tham mưu ban hành là 05 văn bản, hồ sơ.

Việc quán triệt, triển khai được thực hiện thông qua các cuộc họp của cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo, các Tổ lấy ý kiến Nhân dân và các hội nghị tại thôn. UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ, chuẩn bị tài liệu, biểu mẫu, theo dõi, đôn đốc các thôn và tổng hợp kết quả thực hiện. Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện thuộc thẩm quyền của UBND xã.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Công an xã phối hợp với Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, Ban Công tác Mặt trận rà soát, lập danh sách đại diện hộ gia đình và nắm tình hình an ninh trật tự. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn và người có uy tín phối hợp tuyên truyền, vận động, chuẩn bị điều kiện tổ chức hội nghị, lập biên bản, bàn giao hồ sơ và phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh để UBND xã xem xét, chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân

UBND xã xác định công tác thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo sự thống nhất nhận thức và đồng thuận khi triển khai sắp xếp thôn. Nội dung tuyên truyền được thực hiện ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với điều kiện xã vùng cao, địa hình chia cắt, giao thông khó khăn, dân cư phân tán, chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông.

Các hình thức tuyên truyền được triển khai linh hoạt, phù hợp với thực tế địa phương, gồm: công khai Đề án, phương án sắp xếp thôn tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn hoặc địa điểm sinh hoạt cộng đồng; thông tin qua hệ thống truyền thanh, thông báo tại thôn; tuyên truyền trực tiếp thông qua Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận, người có uy tín, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng Công an xã và các Tổ lấy ý kiến Nhân dân.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp thôn; phương án sáp nhập, giữ nguyên, đổi tên thôn; tên gọi thôn sau sắp xếp; phương án bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách; yêu cầu bảo đảm ổn định tổ chức, đời sống Nhân dân và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở sau sắp xếp.

Kết quả, xã đã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại 30/30 thôn. Tổng số hộ toàn xã là 2.928 hộ; số hộ tham gia họp lấy ý kiến và tham gia biểu quyết là 2.154 hộ, đạt 73,6% tổng số hộ toàn xã. Có 2.154/2.154 hộ tham gia biểu quyết nhất trí với Đề án, đạt 100% số hộ tham gia biểu quyết; không có hộ không nhất trí. Kết quả trên cho thấy Nhân dân cơ bản đồng thuận với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận và lực lượng Công an xã đã phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Các ý kiến của Nhân dân được UBND xã tổng hợp, tiếp thu, giải

trình tại Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 21/6/2026 và làm cơ sở hoàn thiện Đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

3. Công tác nắm tình hình tư tưởng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Trong quá trình triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn, cấp ủy, chính quyền xã thường xuyên nắm tình hình tư tưởng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, cán bộ cơ sở và Nhân dân. Nhìn chung, tư tưởng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, cán bộ cơ sở và Nhân dân cơ bản ổn định, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đồng thuận với Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

Do việc sắp xếp thôn gắn trực tiếp với bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, một số trường hợp có tâm tư về vị trí công tác sau sắp xếp, chế độ chính sách, điều kiện hoạt động của thôn mới và việc ổn định sinh hoạt cộng đồng. UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các Tổ lấy ý kiến Nhân dân và các thôn kịp thời tuyên truyền, giải thích, ghi nhận ý kiến chính đáng của Nhân dân và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; đồng thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền đối với nội dung vượt thẩm quyền.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn cơ bản ổn định; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Không ghi nhận vụ việc phức tạp, điểm nóng hoặc hộ không nhất trí với Đề án liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn. Công an xã phối hợp với các thôn, Ban Công tác Mặt trận và các Tổ lấy ý kiến Nhân dân nắm tình hình trước, trong và sau khi tổ chức hội nghị lấy ý kiến; kịp thời tham mưu, phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm quá trình triển khai thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI SẮP XẾP THÔN

1. Kết quả sắp xếp, tổ chức lại thôn

a) Kết quả rà soát, xây dựng và ban hành Phương án sắp xếp thôn

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, UBND xã Sính Phình đã tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các thôn trên địa bàn theo tiêu chí quy mô số hộ gia đình, điều kiện tự nhiên, dân cư, cơ sở hạ tầng, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh và yêu cầu quản lý địa bàn.

Qua rà soát, xã Sính Phình có 30 thôn, 2.928 hộ, 16.280 nhân khẩu. Dân cư chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông, sinh sống theo thôn, nhóm dân cư, dòng họ và cộng đồng truyền thống. Địa bàn xã là xã vùng cao, địa hình chủ yếu là đồi núi, bị chia cắt bởi khe suối, dân cư phân bố không đồng đều, nhiều khu vực xa trung tâm xã, giao thông đi lại còn khó khăn, nhất là vào mùa mưa.

Đối chiếu với tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, toàn xã có 03/30 thôn bảo đảm tiêu chuẩn; 27/30 thôn chưa bảo

đảm tiêu chí về quy mô số hộ gia đình. Trên cơ sở rà soát điều kiện thực tế, xác định việc sắp xếp thôn phải xem xét đồng thời các yếu tố về địa hình, khoảng cách, giao thông, dân cư, phong tục tập quán, tôn giáo, quốc phòng, an ninh và khả năng tổ chức hoạt động của thôn sau sắp xếp, không thực hiện máy móc theo số hộ.

Trên cơ sở kết quả rà soát, UBND xã đã xây dựng Phương án số 04/PA-UBND ngày 04/6/2026 về sắp xếp, tổ chức lại thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã; đồng thời bám sát Phương án tổng thể số 4841/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên để hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

Theo phương án sắp xếp, xã Sính Phình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại 25 thôn để thành lập 13 thôn mới; giữ nguyên 05 thôn, gồm 01 thôn đã bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình là thôn Dê Dàng và 04 thôn chưa bảo đảm tiêu chuẩn nhưng có yếu tố đặc thù là Phiêng Páng, Cù Dỉ Sang, Phi Dinh và Tà Là Cáo. Sau sắp xếp, toàn xã còn 18 thôn, giảm 12 thôn so với trước khi sắp xếp.

Đối với các thôn thuộc diện sắp xếp, việc xác định phương án sáp nhập được thực hiện trên nguyên tắc bảo đảm phù hợp điều kiện tự nhiên, địa bàn dân cư, sự tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán, thuận lợi trong giao thông đi lại, quản lý địa bàn, tổ chức sinh hoạt cộng đồng và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Phương án sắp xếp cũng xem xét yếu tố lịch sử hình thành, nguồn gốc tên gọi, sự gắn kết cộng đồng dân cư và điều kiện tổ chức hoạt động sau sắp xếp.

Đối với các thôn giữ nguyên, UBND xã đã rà soát, đánh giá cụ thể từng trường hợp. Thôn Dê Dàng được giữ nguyên do đã bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình. Các thôn Phiêng Páng, Cù Dỉ Sang, Phi Dinh và Tà Là Cáo tuy chưa bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình nhưng có yếu tố đặc thù về địa hình, khoảng cách, giao thông, dân cư, tôn giáo hoặc yêu cầu quản lý địa bàn; nếu sáp nhập với thôn khác sẽ gây khó khăn trong tổ chức họp dân, triển khai chủ trương, chính sách, quản lý địa bàn và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

Trong quá trình triển khai, phương án sắp xếp được công khai để Nhân dân biết, nghiên cứu, thảo luận và tham gia ý kiến. Qua tổng hợp hồ sơ, không phát sinh điều chỉnh lớn làm thay đổi phạm vi, số lượng thôn thuộc diện sắp xếp hoặc số lượng thôn sau sắp xếp. Việc hoàn thiện phương án chủ yếu tập trung vào tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân, hoàn thiện tên gọi và hồ sơ Đề án; trong đó có ý kiến cử tri thôn Phiêng Báng đề nghị xem xét đổi tên thành thôn Phiêng Páng để phù hợp với cách phát âm phổ biến, yếu tố lịch sử - văn hóa truyền thống và tạo sự thống nhất trong sử dụng tên gọi hành chính.

b) Kết quả xây dựng Đề án sắp xếp và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

Trên cơ sở kết quả rà soát hiện trạng các thôn, Phương án số 04/PA-UBND ngày 04/6/2026 của UBND xã và Phương án tổng thể số 4841/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh, UBND xã Sính Phình đã xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã theo quy định.

Nội dung Đề án tập trung đánh giá thực trạng hệ thống thôn; xác định các thôn thuộc diện sắp xếp, các trường hợp giữ nguyên; phương án sáp nhập, tên gọi các thôn sau sắp xếp; phương án bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn; đánh giá tác động và xác định nhiệm vụ tổ chức thực hiện sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền thông qua.

Để bảo đảm công khai, dân chủ và đúng trình tự, UBND xã ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 15/6/2026 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã. Việc lấy ý kiến được tổ chức tại 30/30 thôn; đối tượng lấy ý kiến là đại diện hộ gia đình thường trú tại thôn, đủ điều kiện theo quy định. Nội dung lấy ý kiến gồm phương án sắp xếp thôn, phương án giữ nguyên hoặc sáp nhập, tên gọi thôn sau sắp xếp và các trường hợp có yếu tố đặc thù.

Kết quả, toàn xã có 2.928 hộ; số hộ tham gia họp lấy ý kiến và tham gia biểu quyết là 2.154 hộ, đạt 73,6% tổng số hộ toàn xã. Có 2.154/2.154 hộ tham gia biểu quyết nhất trí với Đề án, đạt 100% số hộ tham gia biểu quyết; không có hộ không nhất trí. Kết quả trên thể hiện sự đồng thuận của Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

Sau khi tổng hợp ý kiến Nhân dân, UBND xã ban hành Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 21/6/2026 về tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn. Các ý kiến của Nhân dân chủ yếu tập trung vào việc quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng sau sắp xếp; bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn; tăng cường tuyên truyền trong giai đoạn chuyển tiếp; bảo đảm ổn định tổ chức, không làm gián đoạn hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn và đời sống Nhân dân. Ý kiến về tên gọi thôn Phiêng Báng được UBND xã tiếp thu, tổng hợp để hoàn thiện hồ sơ theo hướng sử dụng tên gọi Phiêng Páng.

Sau khi hoàn thiện Đề án trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân và báo cáo tiếp thu, giải trình, UBND xã đã trình HĐND xã xem xét, thông qua theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Tại kỳ họp HĐND xã, có 19/19 đại biểu HĐND xã có mặt tán thành, đạt 100% số đại biểu tham dự, bằng 86,36% tổng số đại biểu HĐND xã; không có đại biểu không tán thành; 03 đại biểu vắng họp có lý do chính đáng.

Công tác tuyên truyền, vận động được triển khai đồng bộ từ xã đến các thôn, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo, các Tổ lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận và người có uy tín trong cộng đồng. Việc công khai phương án, tổ chức hội nghị lấy ý kiến tại thôn, kết hợp tuyên truyền trực tiếp và giải thích các nội dung Nhân dân cần nắm vững đã góp phần tạo sự đồng thuận, bảo đảm quá trình xây dựng Đề án được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định và không phát sinh vụ việc phức tạp.

c) Kết quả hoàn thành việc sắp xếp thôn

Thực hiện Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, Phương án số 4841/PA-UBND của UBND tỉnh Điện Biên và Đề án số 07/ĐA-UBND của UBND xã, HĐND xã Sính Phình đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày

26/6/2026 về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và đặt tên các thôn sau sắp xếp trên địa bàn xã. Theo Nghị quyết, các thôn cũ hoạt động đến hết ngày 30/6/2026; các thôn sau sắp xếp chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2026.

Kết quả, xã Sính Phình đã sắp xếp 25 thôn để thành lập 13 thôn mới và giữ nguyên 05 thôn. Số lượng thôn trên địa bàn xã giảm từ 30 thôn xuống còn 18 thôn, giảm 12 thôn, tương ứng giảm 40% số lượng thôn trước khi sắp xếp.

Theo Nghị quyết của HĐND xã, 13 thôn mới được thành lập gồm: Vàng Chua, Đề Dê Hu, Thôn I, Thôn II, Háng Đề Dê, Háng Sung, Là Xa, Séo Phình, Tả Phìn, Trung Thu, Háng Cu Tâu, Bản Phô và Trung Phàng Khỏ. Các thôn giữ nguyên gồm: Dê Dàng, Cù Dỉ Sang, Phi Dinh, Tà Là Cáo và Phiêng Páng.

Sau khi Nghị quyết được thông qua, UBND xã đã triển khai công bố, niêm yết công khai danh sách các thôn sau sắp xếp; hướng dẫn các thôn ổn định tổ chức, kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn; thực hiện quản lý, bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, biển tên, hương ước, quy ước và các nội dung có liên quan theo quy định. Đồng thời, UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và các thôn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã thực hiện giám sát theo thẩm quyền.

Đến thời điểm báo cáo, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã được triển khai đúng tiến độ, bảo đảm quy định của Trung ương và của tỉnh. Các thôn sau sắp xếp đã đi vào hoạt động; tổ chức bộ máy ở cơ sở từng bước được kiện toàn; hoạt động của hệ thống chính trị được duy trì liên tục, không làm gián đoạn việc giải quyết công việc của Nhân dân. Việc giảm đầu mối thôn góp phần tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Kết quả bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người HDKCT ở cấp xã, ở thôn, TDP

a) Kết quả bố trí, sử dụng người HDKCT cấp xã

Tại thời điểm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025, tổng số người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 xã cũ là 32 người. Trong đó, 15 người nghỉ công tác ngay và hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; 17 người tiếp tục được bố trí hỗ trợ công việc cho các cơ quan, đơn vị của xã trong giai đoạn chuyển tiếp.

Đến ngày 01/5/2026, toàn bộ 17 người hoạt động không chuyên trách cấp xã còn lại đã lần lượt có quyết định phê duyệt nghỉ công tác theo quy định. Như vậy, tổng số người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã có quyết định giải quyết nghỉ công tác là 32 người. Hiện nay, xã đã thực hiện chi trả chế độ cho 18 người, với tổng kinh phí đã chi trả là 3.364.715.250 đồng; các trường hợp còn lại tiếp tục được rà soát, hoàn thiện hồ sơ để thực hiện theo quy định.

Sau khi có chủ trương sắp xếp thôn, qua rà soát nhu cầu thực tế ở cơ sở và nguyện vọng cá nhân, có 04 người hoạt động không chuyên trách cấp xã có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác tại thôn. UBND xã đã đưa nội dung này vào Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn và bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động

không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp, bảo đảm phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, điều kiện địa bàn và khả năng đáp ứng của từng cá nhân.

Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách được thực hiện theo nguyên tắc công khai, thận trọng, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ của thôn sau sắp xếp, năng lực, uy tín, kinh nghiệm thực tiễn, trình độ chuyên môn và nguyện vọng của người được bố trí. Quá trình thực hiện cơ bản bảo đảm ổn định tư tưởng đội ngũ, không làm gián đoạn hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Tuy nhiên, việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp còn gặp khó khăn do số lượng người có nhu cầu tiếp tục tham gia công tác lớn, trong khi số lượng chức danh sau sắp xếp giảm; một số trường hợp có kinh nghiệm, am hiểu địa bàn nhưng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về trình độ, kỹ năng trong điều kiện nhiệm vụ ở cơ sở ngày càng cao.

b) Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người HĐKCT

Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, trước khi sắp xếp toàn xã có 86 người. Sau khi sắp xếp, số lượng người hoạt động không chuyên trách được bố trí tại 18 thôn là 54 người. Về cơ cấu bố trí sau sắp xếp, xã dự kiến bố trí 04 người hoạt động không chuyên trách cấp xã có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác tại thôn, 25 người hoạt động không chuyên trách ở thôn cũ tiếp tục tham gia công tác và 25 người mới có trình độ, năng lực phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Như vậy, số người hoạt động không chuyên trách ở thôn không tiếp tục bố trí theo danh sách cũ là 61 người. Tuy nhiên, nếu tính theo số lượng giảm cơ học do sắp xếp thôn thì số người giảm là 32 người, tương ứng với chênh lệch giữa 86 người trước sắp xếp và 54 người sau sắp xếp. Trong số này còn có 06 người thuộc các thôn không thực hiện sắp xếp. Do đó, xã gặp khó khăn trong việc xác định cụ thể đối tượng dôi dư được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, nhất là việc xác định ai trong số 61 người không tiếp tục bố trí thuộc nhóm 32 người dôi dư do sắp xếp thôn.

Hiện nay, UBND xã đang tiếp tục rà soát danh sách, đối chiếu từng trường hợp người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục tham gia công tác sau sắp xếp; phân loại nguyên nhân nghỉ, vị trí bố trí trước và sau sắp xếp, địa bàn thôn có sắp xếp hoặc không sắp xếp, để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền hướng dẫn, xem xét giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

Do chưa có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp số người nghỉ thực tế lớn hơn số người giảm cơ học sau sắp xếp, UBND xã chưa có đủ căn cứ để xác định đầy đủ số lượng người được giải quyết chế độ, chính sách và kinh phí dự kiến chi trả đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn. Nội dung này cần tiếp tục được cấp có thẩm quyền hướng dẫn để xã có cơ sở thực hiện thống nhất, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người hoạt động không chuyên trách và phù hợp quy định pháp luật.

3. Kết quả kiện toàn tổ chức và bảo đảm các điều kiện để thôn, TDP mới đi vào hoạt động

a) Kết quả kiện toàn tổ chức

Sau khi HĐND xã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và đặt tên các thôn sau sắp xếp trên địa bàn xã, UBND xã Sính Phình đã phối hợp với Đảng ủy xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kiện toàn tổ chức ở các thôn sau sắp xếp, bảo đảm các thôn chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2026.

Đối với tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, xã đã chỉ đạo rà soát, kiện toàn theo địa bàn thôn mới; bảo đảm duy trì sự lãnh đạo của chi bộ, hoạt động của Ban Công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể ở cơ sở. Việc kiện toàn được thực hiện thận trọng, gắn với đặc điểm dân cư, phong tục tập quán, uy tín của cán bộ ở thôn và yêu cầu ổn định tổ chức sau sắp xếp.

Đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, xã đã hoàn thành bố trí nhân sự đối với 18 Bí thư chi bộ, 18 Trưởng thôn và 18 Trưởng ban Công tác Mặt trận, tương ứng với 18 thôn sau sắp xếp. Việc bố trí nhân sự được thực hiện trên cơ sở Đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, phát huy năng lực, kinh nghiệm công tác và uy tín của đội ngũ cán bộ ở cơ sở.

Đối với lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, UBND xã đã chỉ đạo Công an xã phối hợp với các thôn rà soát, sắp xếp, phân công lực lượng theo địa bàn thôn mới sau sắp xếp; tiếp tục duy trì công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn chuyển tiếp.

Đối với mạng lưới y tế thôn, bản và các chức danh hoạt động khác ở thôn, UBND xã đã chỉ đạo rà soát, sắp xếp phù hợp với quy mô dân số, địa bàn và điều kiện thực tế sau sắp xếp; bảo đảm duy trì hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu, công tác dân số, phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ chuyên môn khác tại cơ sở.

Đến thời điểm báo cáo, tổ chức bộ máy ở các thôn sau sắp xếp cơ bản được kiện toàn; hoạt động của chi bộ, Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức ở thôn được duy trì liên tục; không làm gián đoạn việc triển khai nhiệm vụ ở cơ sở và giải quyết công việc của Nhân dân.

b) Kết quả bảo đảm các điều kiện để thôn mới đi vào hoạt động

Cùng với việc kiện toàn tổ chức, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các thôn rà soát, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thôn mới đi vào hoạt động ổn định từ ngày 01/7/2026. Việc chuẩn bị điều kiện hoạt động được thực hiện theo nguyên tắc tiết kiệm, phù hợp thực tế địa bàn, không để gián đoạn hoạt động quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân.

Đối với nhà văn hóa, địa điểm sinh hoạt cộng đồng và cơ sở vật chất hiện có, UBND xã đã tổ chức rà soát hiện trạng, thống nhất phương án quản lý, sử dụng sau sắp xếp. Các nhà văn hóa, địa điểm sinh hoạt cộng đồng tiếp tục được khai thác để phục vụ hội họp, sinh hoạt chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các đoàn thể và Nhân dân. Trưởng thôn phối hợp với Ban Công tác Mặt trận thôn quản lý, bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản công theo quy định.

Đối với hồ sơ, tài liệu, biên tên thôn, sổ sách quản lý và các điều kiện phục vụ hoạt động của thôn, UBND xã đã chỉ đạo thực hiện rà soát, bàn giao, tiếp nhận giữa các thôn trước và sau sắp xếp; bảo đảm việc quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tránh thất thoát, lãng phí và phục vụ yêu cầu hoạt động thường xuyên của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Đối với hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư, UBND xã đã chỉ đạo các thôn sau sắp xếp rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới phù hợp với quy mô, địa bàn, tên gọi và đặc điểm dân cư của thôn sau sắp xếp; bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật, giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào các dân tộc trên địa bàn.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc bảo đảm điều kiện hoạt động của các thôn sau sắp xếp còn một số khó khăn. Một số thôn sau sắp xếp có địa bàn rộng, dân cư phân tán, khoảng cách từ các cụm dân cư đến địa điểm sinh hoạt trung tâm còn xa; một số nhà văn hóa được xây dựng từ nhiều năm trước, diện tích và trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu khi quy mô dân số tăng sau sắp xếp; nguồn kinh phí để sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa, bổ sung trang thiết bị, biên tên thôn và hoàn thiện cơ sở vật chất còn hạn chế.

Đến thời điểm báo cáo, các thôn sau sắp xếp cơ bản bảo đảm điều kiện tối thiểu để hoạt động; việc giải quyết công việc của Nhân dân không bị gián đoạn; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. UBND xã tiếp tục rà soát, tổng hợp các khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhà văn hóa, tài sản công và điều kiện hoạt động của các thôn để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách được thực hiện kịp thời, bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Đảng ủy, HĐND, UBND xã đã xác định rõ trách nhiệm của từng chủ thể trong quá trình triển khai; phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, quản lý điều hành của UBND xã, giám sát, quyết định của HĐND xã và sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Công an xã, các thôn.

Công tác tham mưu, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc cơ bản đáp ứng yêu cầu tiến độ. UBND xã đã giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu, tổng hợp hồ sơ; các cơ quan, đơn vị phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ. Quá trình triển khai có sự phân công cán bộ phụ trách địa bàn, trực tiếp xuống thôn hướng dẫn, nắm tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn phát sinh.

Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân được thực hiện bằng hình thức phù hợp với địa bàn vùng cao, dân cư phân tán, chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông. Việc công khai phương án, tổ chức hội nghị lấy ý kiến tại thôn, phát huy vai trò của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, người có uy tín và các đoàn thể đã góp phần tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Tình hình

an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; không phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng liên quan đến sắp xếp thôn.

Bài học kinh nghiệm rút ra là phải bám sát cơ sở, tuyên truyền dễ hiểu, công khai phương án để Nhân dân biết, bàn và tham gia ý kiến; đồng thời phải phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, gắn việc sắp xếp thôn với ổn định tư tưởng đội ngũ cán bộ cơ sở và Nhân dân.

b) Kết quả thực hiện sắp xếp thôn

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã cơ bản hoàn thành theo mục tiêu, yêu cầu đề ra. Xã Sính Phình đã thực hiện sắp xếp 25 thôn để thành lập 13 thôn mới, giữ nguyên 05 thôn; số lượng thôn giảm từ 30 thôn xuống còn 18 thôn, giảm 12 thôn, tương ứng giảm 40% so với trước khi sắp xếp.

Phương án sắp xếp được xây dựng trên cơ sở rà soát thực trạng từng thôn, không thực hiện máy móc theo số hộ mà có xem xét yếu tố địa hình, giao thông, khoảng cách, phong tục tập quán, sự gắn kết cộng đồng dân cư, yếu tố lịch sử - văn hóa và yêu cầu quản lý địa bàn. Cách làm này phù hợp với điều kiện xã vùng cao, địa bàn rộng, dân cư phân tán, giao thông đi lại còn khó khăn.

Sau sắp xếp, số lượng đầu mỗi thôn giảm, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý địa bàn và tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Việc sắp xếp cơ bản không làm xáo trộn lớn đời sống Nhân dân; các thôn sau sắp xếp đã đi vào hoạt động, duy trì việc triển khai nhiệm vụ ở cơ sở và giải quyết công việc của Nhân dân.

c) Kết quả bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

Việc bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách được UBND xã thực hiện thận trọng, gắn với yêu cầu kiện toàn tổ chức sau sắp xếp và ổn định tư tưởng đội ngũ. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 xã cũ, xã đã rà soát, phân loại, bố trí hỗ trợ công việc trong giai đoạn chuyển tiếp và thực hiện giải quyết nghỉ công tác theo quy định.

Đến thời điểm báo cáo, 32 người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã có quyết định phê duyệt nghỉ công tác; trong đó đã chi trả chế độ cho 18 người với tổng kinh phí 3.364.715.250 đồng. Đối với 04 người hoạt động không chuyên trách cấp xã có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác tại thôn, xã đã đưa vào phương án bố trí sau sắp xếp, phù hợp với nhu cầu thực tế ở cơ sở.

Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, trước khi sắp xếp có 86 người; sau sắp xếp bố trí 54 người tại 18 thôn. Việc bố trí nhân sự bước đầu góp phần ổn định tổ chức ở thôn, phát huy người có kinh nghiệm, uy tín, đồng thời từng bước lựa chọn, bổ sung nhân sự có trình độ, năng lực phù hợp hơn với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

d) Công tác kiện toàn tổ chức và bảo đảm điều kiện hoạt động của thôn sau sắp xếp

Công tác kiện toàn tổ chức ở các thôn sau sắp xếp được triển khai kịp thời, bảo đảm các thôn mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2026. Xã đã bố trí các chức danh Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận tương ứng với 18 thôn sau sắp xếp; đồng thời rà soát, sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, y tế thôn, bản và các chức danh khác theo quy định.

Việc bảo đảm điều kiện hoạt động của thôn sau sắp xếp được thực hiện trên cơ sở tận dụng cơ sở vật chất hiện có, rà soát nhà văn hóa, địa điểm sinh hoạt cộng đồng, hồ sơ, sổ sách, tài sản công và các điều kiện phục vụ hoạt động của thôn. Các thôn sau sắp xếp cơ bản bảo đảm điều kiện tối thiểu để hoạt động, không làm gián đoạn việc triển khai nhiệm vụ ở cơ sở.

Tuy điều kiện cơ sở vật chất còn khó khăn, nhất là nhà văn hóa, trang thiết bị và kinh phí hoạt động, nhưng việc kiện toàn tổ chức và duy trì hoạt động của các thôn sau sắp xếp bước đầu đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành ở cơ sở, góp phần ổn định đời sống Nhân dân và giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

đ) Những mô hình, cách làm hiệu quả

Trong quá trình triển khai, xã đã thực hiện một số cách làm phù hợp, có hiệu quả và có thể tiếp tục nghiên cứu áp dụng trong các nhiệm vụ tương tự. Trước hết là việc thành lập Ban Chỉ đạo và các Tổ lấy ý kiến Nhân dân theo địa bàn, phân công cán bộ xã trực tiếp phụ trách từng cụm thôn để tuyên truyền, hướng dẫn, nắm tình hình và kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh.

Thứ hai là phát huy vai trò của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận, người có uy tín, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Công an xã trong tuyên truyền, vận động Nhân dân. Đây là cách làm phù hợp với địa bàn vùng cao, nơi việc tuyên truyền trực tiếp, bằng ngôn ngữ dễ hiểu, thông qua người có uy tín ở cộng đồng có tác động rõ hơn so với hình thức tuyên truyền chung.

Thứ ba là công khai phương án sắp xếp, tổ chức hội nghị lấy ý kiến tại thôn, để Nhân dân được nghe, thảo luận, biểu quyết và nêu ý kiến. Cách làm này góp phần bảo đảm dân chủ ở cơ sở, tạo sự đồng thuận, hạn chế phát sinh tâm tư, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Thứ tư là gắn sắp xếp thôn với rà soát, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và chuẩn bị điều kiện hoạt động của thôn mới. Việc thực hiện đồng thời các nội dung này giúp thôn sau sắp xếp sớm ổn định tổ chức, duy trì hoạt động liên tục và hạn chế khoảng trống trong quản lý địa bàn.

2. Khó khăn, vướng mắc

a) Về công tác tổ chức thực hiện

Thời gian triển khai nhiệm vụ sắp xếp thôn gấp, khối lượng công việc lớn, trong khi xã Sính Phình mới vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn phải đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác. Việc rà soát hiện trạng thôn, xây dựng phương án, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, tổng hợp, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện Đề án và trình

HĐND xã xem xét, thông qua phải thực hiện trong thời gian ngắn nên áp lực về tiến độ rất lớn.

Địa bàn xã rộng, dân cư phân tán, giao thông đi lại khó khăn, nhất là tại các thôn xa trung tâm, địa hình chia cắt bởi đồi núi, khe suối. Việc tổ chức họp dân, tuyên truyền, giải thích phương án sắp xếp, thu thập hồ sơ, lập biên bản và bàn giao tài liệu tại một số thôn mất nhiều thời gian, phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết và khả năng đi lại của Nhân dân.

Một bộ phận Nhân dân là đồng bào dân tộc thiểu số, khả năng tiếp cận thông tin, văn bản hành chính và công nghệ thông tin còn hạn chế. Do đó, công tác tuyên truyền phải thực hiện chủ yếu bằng hình thức trực tiếp, thông qua Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, người có uy tín và cán bộ phụ trách địa bàn; yêu cầu nhiều thời gian, công sức hơn so với địa bàn thuận lợi.

b) Về cơ chế, chính sách

Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách còn phát sinh vướng mắc trong xác định đối tượng được hưởng chính sách sau sắp xếp thôn. Trước khi sắp xếp, toàn xã có 86 người hoạt động không chuyên trách ở thôn; sau sắp xếp bố trí 54 người. Nếu tính giảm cơ học theo số lượng trước và sau sắp xếp thì số giảm là 32 người.

Tuy nhiên, thực tế phương án bố trí sau sắp xếp có sự thay đổi về cơ cấu nhân sự, gồm 04 người hoạt động không chuyên trách cấp xã có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác tại thôn, 25 người hoạt động không chuyên trách ở thôn cũ tiếp tục tham gia và 25 người mới có trình độ, năng lực phù hợp. Do đó, tổng số người hoạt động không chuyên trách cũ ở thôn không tiếp tục bố trí là 61 người. Việc xác định ai trong số 61 người này thuộc nhóm 32 người đối dư do sắp xếp thôn để được xem xét chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP còn khó khăn, chưa có đủ căn cứ thực hiện thống nhất.

Ngoài ra, trong số người không tiếp tục bố trí có trường hợp thuộc các thôn không thực hiện sắp xếp. Đây là nội dung thực tế phát sinh, cần có hướng dẫn cụ thể của cấp có thẩm quyền để UBND xã có cơ sở xác định đối tượng, lập hồ sơ, dự toán kinh phí và giải quyết chế độ, chính sách bảo đảm đúng quy định, không để phát sinh thắc mắc, so bì trong đội ngũ.

c) Về tổ chức bộ máy và nhân sự

Sau sắp xếp, số lượng thôn giảm từ 30 thôn xuống còn 18 thôn, kéo theo số lượng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn giảm. Trong khi đó, nhiều người hoạt động không chuyên trách ở thôn cũ có thời gian tham gia công tác lâu năm, am hiểu địa bàn, có uy tín trong cộng đồng và có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác. Việc lựa chọn, bố trí nhân sự vì vậy phải cân nhắc giữa yêu cầu ổn định đội ngũ, bảo đảm tiêu chuẩn chức danh, nâng cao chất lượng hoạt động và xử lý tâm tư của những người không tiếp tục bố trí.

Một số nhân sự có kinh nghiệm thực tiễn nhưng trình độ chuyên môn, kỹ năng công nghệ thông tin, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới còn hạn chế. Ngược lại, một số nhân sự mới có trình độ hơn nhưng cần thêm

thời gian nắm địa bàn, phong tục tập quán và phương pháp vận động Nhân dân. Đây là khó khăn trong giai đoạn đầu vận hành thôn sau sắp xếp.

Việc kiện toàn tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở, y tế thôn, bản và các chức danh khác phải thực hiện đồng bộ với việc bố trí người hoạt động không chuyên trách. Trong điều kiện thời gian gấp, khối lượng hồ sơ lớn, xã cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện để bảo đảm hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn được ổn định, thông suốt.

d) Về bảo đảm các điều kiện để tổ chức hoạt động

Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của thôn còn thiếu và chưa đồng đều. Toàn xã có 08/30 thôn có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt cộng đồng; phần lớn các thôn chưa có nhà văn hóa đạt yêu cầu, việc tổ chức họp dân, sinh hoạt cộng đồng còn phải thực hiện tại nhà Trưởng thôn hoặc nhà dân. Sau sắp xếp, một số thôn mới có quy mô dân số, số hộ và phạm vi địa bàn lớn hơn nên nhu cầu về địa điểm sinh hoạt, trang thiết bị, bàn ghế, hệ thống âm thanh, biển tên và hồ sơ quản lý tăng lên.

Một số thôn sau sắp xếp có địa bàn rộng, dân cư phân tán, khoảng cách từ các cụm dân cư đến điểm sinh hoạt trung tâm còn xa. Điều này ảnh hưởng đến việc tổ chức họp dân, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt Ban Công tác Mặt trận, các đoàn thể và việc triển khai nhiệm vụ thường xuyên tại cơ sở.

Nguồn kinh phí của xã còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa, bổ sung trang thiết bị, hoàn thiện biển tên thôn, sắp xếp, quản lý tài sản công và bảo đảm các điều kiện hoạt động khác cho thôn sau sắp xếp. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của các thôn sau sắp xếp cũng cần thời gian để bảo đảm phù hợp tên gọi, địa bàn, quy mô dân cư và phong tục tập quán của từng cộng đồng.

đ) Khó khăn, vướng mắc khác

Đến thời điểm báo cáo, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng liên quan đến sắp xếp thôn. Tuy nhiên, trong giai đoạn đầu sau sắp xếp, một số nội dung vẫn cần tiếp tục theo dõi, như tâm tư của người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục bố trí, việc thích nghi của Nhân dân với tên gọi và phạm vi thôn mới, việc sử dụng cơ sở vật chất chung, quản lý hồ sơ, tài sản và duy trì sinh hoạt cộng đồng.

Các khó khăn trên chủ yếu xuất phát từ đặc thù địa bàn vùng cao, dân cư phân tán, giao thông khó khăn, nguồn lực của xã còn hạn chế và yêu cầu triển khai nhiệm vụ trong thời gian ngắn. UBND xã tiếp tục rà soát, tổng hợp, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn, tháo gỡ theo quy định.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách được triển khai trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, khối lượng công việc ở cấp xã tăng, nhiều

nhệm vụ phải thực hiện đồng thời trong thời gian ngắn. Yêu cầu về tiến độ xây dựng phương án, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, hoàn thiện Đề án, trình HĐND xã xem xét, thông qua và tổ chức hoạt động thôn mới sau sắp xếp tương đối gấp, tạo áp lực lớn cho cấp xã.

Địa bàn xã Sính Phình là xã vùng cao, địa hình chia cắt, dân cư phân tán, giao thông đi lại khó khăn, nhất là tại các thôn xa trung tâm và trong mùa mưa. Điều kiện này ảnh hưởng trực tiếp đến việc rà soát số liệu, tuyên truyền, tổ chức họp dân, lấy ý kiến Nhân dân, bàn giao hồ sơ, tài sản và bảo đảm điều kiện hoạt động của thôn sau sắp xếp.

Dân cư trên địa bàn xã chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông, sinh sống theo cộng đồng, dòng họ, phong tục tập quán và tên gọi truyền thống. Vì vậy, quá trình sắp xếp thôn phải xem xét thận trọng yếu tố lịch sử, văn hóa, sự gắn kết cộng đồng, khoảng cách địa lý, điều kiện đi lại và yêu cầu quản lý địa bàn, không thể thực hiện máy móc theo tiêu chí số hộ.

Cơ sở vật chất, nhà văn hóa, trang thiết bị và nguồn lực bảo đảm hoạt động của thôn còn hạn chế. Một số thôn chưa có nhà văn hóa hoặc địa điểm sinh hoạt cộng đồng phù hợp; sau sắp xếp, quy mô thôn lớn hơn, địa bàn rộng hơn nên nhu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí hoạt động tăng lên.

Cơ chế, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách trong quá trình sắp xếp còn phát sinh nội dung cần hướng dẫn cụ thể, nhất là việc xác định đối tượng dôi dư để giải quyết chế độ, chính sách. Trường hợp số người không tiếp tục bố trí thực tế lớn hơn số lượng giảm cơ học sau sắp xếp gây khó khăn cho xã trong việc xác định đối tượng, lập hồ sơ và dự toán kinh phí thực hiện.

b) Nguyên nhân chủ quan

Về kết quả đạt được, nguyên nhân chủ yếu là do cấp ủy, chính quyền xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời; bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và điều kiện thực tế của địa phương. UBND xã đã phân công Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu, tổng hợp; đồng thời huy động sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Công an xã và các thôn trong quá trình triển khai.

Công tác tuyên truyền, vận động được thực hiện trực tiếp, gần dân, phù hợp với đặc điểm địa bàn vùng cao. Việc phát huy vai trò của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận, người có uy tín và các Tổ lấy ý kiến Nhân dân đã góp phần tạo sự đồng thuận, hạn chế phát sinh vướng mắc trong Nhân dân.

Công tác tổ chức lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện công khai, dân chủ, có lập hồ sơ, biên bản, tổng hợp, tiếp thu, giải trình theo quy định. Đây là yếu tố quan trọng giúp xã hoàn thiện Đề án, trình HĐND xã xem xét, thông qua và tổ chức thực hiện đúng tiến độ.

Bên cạnh đó, một số khó khăn, hạn chế cũng có nguyên nhân chủ quan. Kinh nghiệm tham mưu, xử lý hồ sơ sắp xếp thôn, xác định đối tượng hưởng chế độ, chính sách và quản lý tài sản sau sắp xếp của cấp xã còn có mặt hạn chế; đội ngũ cán bộ, công chức phải kiêm nhiệm nhiều việc, thời gian rà soát, đối chiếu, hoàn thiện hồ sơ chưa nhiều. Công tác cập nhật, chuẩn hóa số liệu về nhân sự, tài

sản, cơ sở vật chất và điều kiện hoạt động của từng thôn có thời điểm còn mất nhiều thời gian.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, phải bám sát chủ trương, quy định của cấp có thẩm quyền nhưng đồng thời phải xuất phát từ điều kiện thực tế của địa phương. Đối với xã vùng cao, dân cư phân tán, giao thông khó khăn, việc sắp xếp thôn cần xem xét đầy đủ yếu tố địa hình, khoảng cách, phong tục tập quán, sự gắn kết cộng đồng và yêu cầu ổn định đời sống Nhân dân.

Hai là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải thống nhất, phân công rõ trách nhiệm. Cấp ủy lãnh đạo, UBND xã tổ chức thực hiện, HĐND xã xem xét quyết định theo thẩm quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động; cơ quan chuyên môn tham mưu, tổng hợp; thôn trực tiếp tổ chức hội nghị và phản ánh ý kiến Nhân dân.

Ba là, công tác tuyên truyền, vận động phải đi trước một bước, thực hiện bằng hình thức dễ hiểu, gần dân, phù hợp với đông bào dân tộc thiểu số. Cần phát huy vai trò của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, người có uy tín và cán bộ phụ trách địa bàn để giải thích rõ mục đích, ý nghĩa, phương án sắp xếp, tên gọi thôn và chế độ chính sách liên quan.

Bốn là, việc lấy ý kiến Nhân dân phải thực hiện công khai, dân chủ, đúng đối tượng, đúng trình tự. Phương án sắp xếp cần được công khai để Nhân dân biết, bàn, tham gia ý kiến và giám sát; các ý kiến chính đáng phải được tiếp thu, giải trình, tổng hợp đầy đủ, làm cơ sở hoàn thiện Đề án.

Năm là, việc bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách phải thực hiện thận trọng, công bằng, có căn cứ. Cần rà soát kỹ từng trường hợp, phân loại rõ người tiếp tục bố trí, người không tiếp tục bố trí, nguyên nhân nghỉ và chính sách áp dụng, nhằm hạn chế phát sinh tâm tư, thắc mắc trong đội ngũ.

Sáu là, sắp xếp thôn phải gắn với kiện toàn tổ chức và chuẩn bị điều kiện hoạt động sau sắp xếp. Cùng với việc giảm đầu mối thôn, cần quan tâm bố trí nhân sự, quản lý tài sản công, sử dụng nhà văn hóa, sửa đổi hương ước, quy ước, bảo đảm kinh phí và trang thiết bị tối thiểu để thôn mới hoạt động ổn định, không làm gián đoạn việc giải quyết công việc của Nhân dân.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn hoặc đề xuất chính sách hỗ trợ đối với trường hợp người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục bố trí nhưng thuộc các thôn không thực hiện sắp xếp; trường hợp không tiếp tục bố trí do yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ, thay đổi cơ cấu nhân sự hoặc do bố trí người có trình độ, năng lực phù hợp hơn sau sắp xếp. Đây là nội dung phát sinh thực tế tại cơ sở, nếu không có hướng dẫn cụ thể sẽ khó bảo đảm thống nhất, công bằng và hạn chế phát sinh tâm tư trong đội ngũ.

2. Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục hướng dẫn cụ thể việc xác định đối tượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp để làm căn cứ giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Thực tế tại xã Sính Phình, trước khi sắp xếp có 86 người hoạt động không chuyên trách ở thôn; sau sắp xếp bố trí 54 người, nếu tính giảm cơ học thì giảm 32 người. Tuy nhiên, do yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ sau sắp xếp, xã bố trí 04 người hoạt động không chuyên trách cấp xã có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác tại thôn, 25 người hoạt động không chuyên trách ở thôn cũ tiếp tục tham gia và 25 người mới có trình độ, năng lực phù hợp. Vì vậy, số người hoạt động không chuyên trách cũ ở thôn không tiếp tục bố trí là 61 người. Xã gặp khó khăn trong việc xác định cụ thể ai trong số 61 người này thuộc nhóm 32 người dôi dư do sắp xếp thôn để được xem xét hưởng chế độ, chính sách.

3. Đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan quan tâm bố trí, hướng dẫn nguồn kinh phí để giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách nghỉ công tác sau sắp xếp; đồng thời hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục thanh toán để cấp xã thực hiện đúng quy định, kịp thời, công khai, minh bạch.

4. Đề nghị UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan quan tâm hỗ trợ nguồn lực đầu tư, sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa, địa điểm sinh hoạt cộng đồng, trang thiết bị thiết yếu, biển tên thôn và các điều kiện hoạt động tối thiểu cho các thôn sau sắp xếp. Đối với xã Sính Phình, địa bàn rộng, dân cư phân tán, giao thông khó khăn, nhiều thôn chưa có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt cộng đồng đạt yêu cầu; sau sắp xếp, quy mô thôn lớn hơn nên nhu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và điều kiện hoạt động tăng lên.

5. Đề nghị Sở Nội vụ và các cơ quan chuyên môn của tỉnh tiếp tục quan tâm tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp, nhất là kỹ năng quản lý địa bàn, tuyên truyền, vận động Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở, ứng dụng công nghệ thông tin và xử lý hồ sơ hành chính tại thôn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn trên địa bàn xã Sính Phình./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Biểu